

Số: 104 /KH-UBND

Vĩnh Thuận, ngày 19 tháng 9 năm 2019

**KẾ HOẠCH
Tuyển dụng viên chức trong năm 2019**

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 26/2017/QĐ-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành quy định về việc phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang;

Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Thuận xây dựng Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2019 với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Việc tuyển dụng viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập để đảm bảo đủ về số lượng, đạt về chất lượng, tuyển dụng được những người có đủ phẩm chất, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực theo yêu cầu của vị trí việc làm, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp vị trí cần tuyển dụng.

2. Tuyển dụng viên chức trên cơ sở căn cứ vào nhu cầu, vị trí việc làm, bảo đảm nguyên tắc cạnh tranh, công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy định pháp luật. Việc tuyển dụng viên chức phải gắn kết lộ trình tinh giản biên chế theo đúng Kế hoạch, Đề án đã được cấp thẩm quyền phê duyệt.

II. NHU CẦU TUYỂN DỤNG

1. Số lượng người làm việc

- Tổng số lượng người làm việc được giao năm 2019: 1.127 người.



- Tổng số lượng người làm việc hiện có: 1.073 người.
- Tổng số đơn vị sự nghiệp cần tuyển dụng viên chức: 15 đơn vị.
- Tổng số chỉ tiêu cần tuyển dụng: 46 chỉ tiêu.

Sau khi tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập, Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Thuận đảm bảo lộ trình tinh giảm biên chế đúng quy định theo Đề án 795/ĐA-UBND ngày 05/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh. (Kèm theo Phụ lục 1)

2. Xét tuyển

a) Vị trí việc làm cần tuyển: 04 vị trí, cụ thể:

- Giáo viên mầm non.
- Giáo viên tiểu học.
- Giáo viên trung học cơ sở
- Nhân viên thư viện.

b) Số lượng cần tuyển dụng: 46 người, (Kèm theo Phụ lục 2) cụ thể:

- Chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng IV (mã số V.07.02.06) tuyển 38 người;

- Chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng IV (mã số V.07.03.09) tuyển 03 người;

- Chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở hạng III (mã số V.07.04.12) tuyển 04 người;

- Chức danh nghề nghiệp thư viện viên hạng IV (mã số V.10.02.07) tuyển 01 người.

III. ĐIỀU KIỆN, HỒ SƠ VÀ LỆ PHÍ DỰ TUYỂN

1. Điều kiện đăng ký dự tuyển

a) Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên.
- Có đơn đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề phù hợp với vị trí việc làm theo Phụ lục 2;

- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

2. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

- Phiếu đăng ký dự tuyển được ban hành kèm theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ;

- Bản sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt;

- Giấy chứng nhận sức khỏe còn giá trị sử dụng do cơ quan y tế đủ điều kiện được khám sức khỏe chứng nhận theo quy định tại Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn khám sức khỏe;

- Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức (nếu có) được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực;

- Hai tấm ảnh 3x4 ((ghi rõ họ, tên, ngày tháng năm sinh);

- Hai (02) phong bì ghi rõ địa chỉ liên lạc, dán tem;

- Hồ sơ đăng ký dự tuyển của thí sinh được bỏ vào túi hồ sơ kích thước 250 x 340 x 5mm.

Hồ sơ đăng ký dự tuyển được thực hiện sau khi có thông báo trúng tuyển của cơ quan tuyển dụng theo quy định tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ.

3. Địa điểm nhận hồ sơ

Phòng Nội vụ huyện Vĩnh Thuận (khu phố Vĩnh Đông II, thị trấn Vĩnh Thuận)

4. Lệ phí dự tuyển

Thực hiện theo Thông tư số 228/2016/TTLT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định hướng dẫn mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và



sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức và theo quy định hiện hành.

IV. PHƯƠNG THỨC TUYỂN DỤNG, NỘI DUNG, CÁCH TÍNH ĐIỂM, XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Phương thức tuyển dụng: Việc tuyển dụng viên chức được thực hiện thông qua hình thức xét tuyển theo nguyên tắc cạnh tranh.

2. Nội dung xét tuyển: Nội dung, hình thức và thời gian xét tuyển theo quy định tại Khoản 5, Điều 2, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ, gồm 2 vòng như sau:

2.1. Vòng 1

Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2 theo quy định.

2.2. Vòng 2

a) Phỏng vấn hoặc thực hành để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển theo vị trí đăng ký dự tuyển, cụ thể như sau:

- Thực hành giảng dạy trên lớp đối với vị trí giáo viên Tiểu học và Trung học cơ sở.

- Phỏng vấn đối với các vị trí còn lại.

b) Điểm phỏng vấn hoặc thực hành được tính theo thang điểm 100.

c) Thời gian phỏng vấn 30 phút, thời gian thực hành 30 phút.

d) Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả vòng 2.

3. Xác định người trúng tuyển:

a) Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm phỏng vấn hoặc thực hành tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) quy định tại Khoản 4, Mục IV Kế hoạch này cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn hoặc thực hành tại vòng 2, cộng với điểm ưu tiên (nếu có) quy định tại Khoản 4, Mục IV Kế hoạch này bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm phỏng vấn hoặc thực hành tại vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu

vẫn không xác định được thì Chủ tịch Ủy ban nhân huyện quyết định người trúng tuyển.

c) Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

4. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi vòng 2:

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả thi tại vòng 2.

Trường hợp người dự tuyển dụng viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên nêu trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Sau khi có ý kiến của Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân huyện tiến hành tổ chức thực hiện việc xét tuyển theo đúng quy trình, quy định của pháp luật và nội dung Kế hoạch này.

1. Phân công thực hiện

a) Hội đồng tuyển dụng:

Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện việc xét tuyển viên chức theo đúng quy định pháp luật và nội dung Kế hoạch này.

b) Phòng Nội vụ:

- Là cơ quan Thường trực của Hội đồng xét tuyển viên chức của huyện; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.



- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thông báo tuyển dụng, thành lập Hội đồng xét tuyển viên chức.

- Tham mưu Hội đồng xét tuyển viên chức thành lập các bộ phận giúp việc cho Hội đồng và liên hệ cơ quan có thẩm quyền thành lập Ban Giám sát.

c) Phòng Giáo dục và Đào tạo:

- Phối hợp với phòng Nội vụ tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này, cùng với phòng Nội vụ tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện thực hiện nhiệm vụ xét tuyển viên chức.

2. Thời gian và địa điểm xét tuyển

a) Thời gian: Dự kiến tổ chức kỳ xét tuyển trong quý IV năm 2019. (Thời gian cụ thể sẽ có thông báo sau).

b) Địa điểm:

- Địa điểm ôn: Trường trung học cơ sở Thị Trấn, khu phố Vĩnh Phước II, thị trấn Vĩnh Thuận.

- Địa điểm xét tuyển: Trường Mẫu giáo Thị Trấn, Trường Tiểu học Thị Trấn 1, trường Trung học cơ sở Thị Trấn trên địa bàn thị trấn Vĩnh Thuận.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức của Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Thuận, đề nghị Sở Nội vụ xem xét cho ý kiến, để Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện./.*men*

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Thường trực UBND huyện;
- Lưu VT.



Huỳnh Xuân Luật



BẢNG THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC ĐƯỢC GIAO

(Kèm theo Kế hoạch số : 104./KH-UBND ngày 19. tháng 9 năm 2019 của UBND huyện Vinh Thuận)

Số TT	Đơn vị	Số lượng người làm việc được giao	Số lượng người làm việc hiện có	Số lượng người cần tuyển	Ghi chú
I	SỰ NGHIỆP VĂN HÓA				
1	Đài Truyền thanh	5	5		
2	Trung tâm Văn hóa thể thao	8	8		
II	SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC				
3	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên	14	14		
4	Trường Mẫu giáo Vĩnh Bình Nam	16	9	7	
5	Trường Mẫu giáo Thị Trấn	29	27	2	
6	Trường Mẫu giáo Vĩnh Phong	22	19	3	
7	Trường Mẫu giáo Vĩnh Thuận	19	13	6	
8	Trường Mẫu giáo Tân Thuận	18	11	7	
9	Trường Mẫu giáo Vĩnh Bình Bắc	20	15	5	
10	Trường Mẫu giáo Bình Minh	18	14	4	
11	Trường Mẫu giáo Phong Đông	12	8	4	
12	Trường Tiểu học Vĩnh Bình Bắc 1	40	40		
13	Trường Tiểu học Vĩnh Bình Bắc 2	26	26		
14	Trường Tiểu học Vĩnh Bình Bắc 3	30	29	1	
15	Trường Tiểu học Vĩnh Bình Bắc 4	29	29		
16	Trường Tiểu học Bình Minh	34	34		
17	Trường Tiểu học Vĩnh Bình Nam 4	34	34		
18	Trường Tiểu học Thị Trấn 1	53	50		

Số TT	Đơn vị	Số lượng người làm việc được giao	Số lượng người làm việc hiện có	Số lượng người cần tuyển	Ghi chú
19	Trường Tiểu học Thị Trấn 2	25	25		
20	Trường Tiểu học Vĩnh Phong 1	37	37		
21	Trường Tiểu học Vĩnh Phong 3	42	42		
22	Trường Tiểu học Vĩnh Phong 4	32	32		
23	Trường Tiểu học Vĩnh Thuận 1	41	38	1	
24	Trường Tiểu học Võ Văn Kiệt	48	47	1	
25	Trường Tiểu học Tân Thuận 2	39	39		
26	Trường Tiểu học Tân Thuận 3	32	32		
27	Trường TH&THCS Vĩnh Bình Bắc	37	37		
28	Trường TH&THCS Phong Đông	55	54	1	
29	Trường TH&THCS Vĩnh Bình Nam	47	46		
30	Trường TH&THCS Tân Thuận 1	39	38		
31	Trường TH&THCS Thị Trấn Vĩnh Thuận	23	23		
32	Trường THCS Vĩnh Bình Nam 1	37	34	2	
33	Trường THCS Thị Trấn	63	63		
34	Trường THCS Vĩnh Phong 2	37	36	1	
35	Trường THCS Vĩnh Thuận	35	34	1	
36	Trường THCS Tân Thuận 2	31	31		
	Tổng cộng	1127	1073	46	

Vĩnh thuận, ngày 19 tháng 9 năm 2019^{muu}

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]

Huỳnh Xuân Luật

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BẢNG NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

(Kèm theo Kế hoạch số: 104/KH-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2019 của UBND huyện Vĩnh Thuận)

Số TT	TÊN ĐƠN VỊ	Số lượng người làm việc được giao	Số lượng người làm việc hiện có	Mô tả vị trí việc làm cần tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp cần tuyển dụng			Số lượng cần tuyển	Trình độ chuyên môn cần tuyển dụng				Ghi chú
					Chức danh nghề nghiệp	Hạng	Mã số		Chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	Bồi dưỡng nghiệp vụ	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
1	Trường Mẫu giáo Vĩnh Bình Nam	16	9	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non	IV	V.07.02.06	7	Trung cấp sư phạm Mầm non trở lên	Chứng chỉ A hoặc A1 trở lên	Chứng chỉ A hoặc Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản trở lên		
2	Trường Mẫu giáo Thị Trấn	29	27	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non	IV	V.07.02.06	2	Trung cấp sư phạm Mầm non trở lên	Chứng chỉ A hoặc A1 trở lên	Chứng chỉ A hoặc Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản trở lên		
3	Trường Mẫu giáo Vĩnh Phong	22	19	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non	IV	V.07.02.06	3	Trung cấp sư phạm Mầm non trở lên	Chứng chỉ A hoặc A1 trở lên	Chứng chỉ A hoặc Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản trở lên		

Số TT	TÊN ĐƠN VỊ	Số lượng người làm việc được giao	Số lượng người làm việc hiện có	Mô tả vị trí việc làm cần tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp cần tuyển dụng			Số lượng cần tuyển	Trình độ chuyên môn cần tuyển dụng				Ghi chú
					Chức danh nghề nghiệp	Hạng	Mã số		Chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	Bồi dưỡng nghiệp vụ	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
4	Trường Mẫu giáo Vĩnh Thuận	19	13	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non	IV	V.07.02.06	6	Trung cấp sư phạm Mầm non trở lên	Chứng chỉ A hoặc A1 trở lên	Chứng chỉ A hoặc Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản trở lên		
5	Trường Mẫu giáo Tân Thuận	18	11	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non	IV	V.07.02.06	7	Trung cấp sư phạm Mầm non trở lên	Chứng chỉ A hoặc A1 trở lên	Chứng chỉ A hoặc Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản trở lên		
6	Trường Mẫu giáo Vĩnh Bình Bắc	20	15	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non	IV	V.07.02.06	5	Trung cấp sư phạm Mầm non trở lên	Chứng chỉ A hoặc A1 trở lên	Chứng chỉ A hoặc Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản trở lên		
7	Trường Mẫu giáo Bình Minh	18	14	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non	IV	V.07.02.06	4	Trung cấp sư phạm Mầm non trở lên	Chứng chỉ A hoặc A1 trở lên	Chứng chỉ A hoặc Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản trở lên		

Số TT	TÊN ĐƠN VỊ	Số lượng người làm việc được giao	Số lượng người làm việc hiện có	Mô tả vị trí việc làm cần tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp cần tuyển dụng			Số lượng cần tuyển	Trình độ chuyên môn cần tuyển dụng				Ghi chú
					Chức danh nghề nghiệp	Hạng	Mã số		Chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	Bồi dưỡng nghiệp vụ	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
8	Trường Mẫu giáo Phong Đông	12	8	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non	IV	V.07.02.06	4	Trung cấp sư phạm Mầm non trở lên	Chứng chỉ A hoặc A1 trở lên	Chứng chỉ A hoặc Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản trở lên		
9	Trường Tiểu học Vĩnh Bình Bắc 3	30	29	Giáo viên Tiểu học dạy Thể dục	Giáo viên tiểu học	IV	V.07.03.09	1	Trung cấp sư phạm Giáo dục Thể chất trở lên	Chứng chỉ A hoặc A1 trở lên	Chứng chỉ A hoặc Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản trở lên		
10	Trường Tiểu học Vĩnh Thuận 1	41	38	Giáo viên Tiểu học dạy Tiếng Anh	Giáo viên tiểu học	IV	V.07.03.09	1	Trung cấp sư phạm Tiếng Anh	A hoặc A1 ngoại ngữ khác trở lên (Đức, Pháp, Nga hoặc Trung)	Chứng chỉ A hoặc Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản trở lên		
11	Trường Tiểu học Võ Văn Kiệt	48	47	Giáo viên Tiểu học dạy Tiếng Anh	Giáo viên tiểu học	IV	V.07.03.09	1	Trung cấp sư phạm Tiếng Anh	A hoặc A1 ngoại ngữ khác trở lên (Đức, Pháp, Nga hoặc Trung)	Chứng chỉ A hoặc Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản trở lên		

Số TT	TÊN ĐƠN VỊ	Số lượng người làm việc được giao	Số lượng người làm việc hiện có	Mô tả vị trí việc làm cần tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp cần tuyển dụng			Số lượng cần tuyển	Trình độ chuyên môn cần tuyển dụng				Ghi chú
					Chức danh nghề nghiệp	Hạng	Mã số		Chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	Bồi dưỡng nghiệp vụ	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
12	Trường TH&THCS Phong Đông	55	54	Giáo viên Trung học cơ sở dạy Ngữ văn	Giáo viên Trung học cơ sở	III	V.07.04.12	1	Cao đẳng sư phạm Ngữ văn trở lên	Chứng chỉ A hoặc A1 trở lên	Chứng chỉ A hoặc Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản trở lên		
13	Trường THCS Vĩnh Bình Nam 1	37	34	Giáo viên Trung học cơ sở dạy Tiếng Anh	Giáo viên Trung học cơ sở	III	V.07.04.12	1	Cao đẳng sư phạm Tiếng Anh trở lên	A hoặc A1 ngoại ngữ khác trở lên (Đức, Pháp, Nga hoặc Trung)	Chứng chỉ A hoặc Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản trở lên		
				Thư viện	Thư viện	IV	V.10.02.07	1	Trung cấp thư viện trở lên	Chứng chỉ A hoặc A1 trở lên	Chứng chỉ A hoặc Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản trở lên		
14	Trường THCS Vĩnh Phong 2	37	36	Giáo viên Trung học cơ sở dạy Ngữ văn	Giáo viên Trung học cơ sở	III	V.07.04.12	1	Cao đẳng sư phạm Ngữ văn trở lên	Chứng chỉ A hoặc A1 trở lên	Chứng chỉ A hoặc Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản trở lên		

Số TT	TÊN ĐƠN VỊ	Số lượng người làm việc được giao	Số lượng người làm việc hiện có	Mô tả vị trí việc làm cần tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp cần tuyển dụng			Số lượng cần tuyển	Trình độ chuyên môn cần tuyển dụng				Ghi chú
					Chức danh nghề nghiệp	Hạng	Mã số		Chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	Bồi dưỡng nghiệp vụ	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
15	Trường THCS Vĩnh Thuận	35	34	Giáo viên Trung học cơ sở dạy Hóa	Giáo viên Trung học cơ sở	III	V.07.04.12	1	Cao đẳng sư phạm Hóa trở lên	Chứng chỉ A hoặc A1 trở lên	Chứng chỉ A hoặc Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản trở lên		
Tổng cộng:		437	388					46					

Vĩnh Thuận, ngày 19 tháng 9 năm 2019.

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Huỳnh Xuân Luật